HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ KIẾN BUỘC THÔI HỌC

HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2022-2023

TT	Mã SV	Họ tên		Lớp	Lý do buộc thôi học	Đk kỳ 231/ lý do khác
CAO HỌC						
1	2287611019	Lường Thị Bích	Long	K4CTXH-PH	Tự ý nghỉ học	
2	2287611014	Trần Thị Lệ	Tiên	K4CTXH-PH	Tự ý nghỉ học	
3	2087610010	Vũ Thị Hồng	Nhung	K2CTXH	Chưa hoàn thành học tập (nợ 01 học phần), quá thời hạn gia hạn luận văn chưa hoàn thành, nợ học phí.	
KHOÁ 10						
2	2273410015C	Tăng Tú	Linh	K10CLCQT	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
3	2274820123	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	K10CNTTB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
4	2277610052	Cao Thục	Anh	K10CTXH	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
5	2277610043	Nguyễn Trần Tuấn	Anh	K10CTXH	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
6	2277610049	Trần Phan Thành	Chung	K10CTXH	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
7	2277610025	Phạm Kỳ	Duyên	K10CTXH	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
8	2277610068	Nguyễn Hoàng	Huy	K10CTXH	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
9	2277610045	Trần Khánh	Linh	K10CTXH	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
10	2277610041	Đào Thị	Nhang	K10CTXH	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
11	2277610074	Phan Thị Diễm	Quỳnh	K10CTXH	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
12	2273190006	Lê Diệu	Linh	K10GIOI	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
13	2273190063	Lê Phương	Thảo	K10GIOI	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
14	2273100071	Nguyễn Đức	Khoa	K10KTEA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
15	2273100042	Nguyễn Trần Bảo	Nhi	K10KTEA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
16	2273100067	Nguyễn Mai	Phương	K10KTEA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
17	2273100007	Nguyễn Hồng	Vương	K10KTEA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
18	2273410040L	Phạm Thị Vân	Anh	K10LKQT	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
19	2273410033L	Bùi Thị Hà	Linh	K10LKQT	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
20	2273410047L	Lê Thị	Thảo	K10LKQT	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
21	2273410022L	Nguyễn Phương	Thảo	K10LKQT	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
22	2273410010L	Nguyễn Hương	Trà	K10LKQT	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
23	2273410029L	Bùi Thị Huyền	Trang	K10LKQT	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
24	2273800019	Phùng Công	Long	K10LKTA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
25	2273800144	Lê Thị Quỳnh	Hoa	K10LKTB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
26	2273810042	Nguyễn Tú	Linh	K10LUATA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
27	2273810124	Vũ Thị Như	Quỳnh	K10LUATB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
28	2273810140	Hà Thị	Thu	K10LUATB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
29	2278130140	Hà Thanh	Thảo	K10QTDLB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
30	2278130262	Nguyễn Minh	Ngọc	K10QTDLC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
31	2278130212	Trần Minh	Nguyệt	K10QTDLC	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
32	2273410079	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	K10QTKDA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
33	2273410031	Lý Ngọc	Anh	K10QTKDA	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
34	2273410029	Trần Thị Minh	Ngọc	K10QTKDA	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
35	2273410026	An Trang	Nhung	K10QTKDA	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
36	2273410132	Phạm Ngọc Thiên	Anh	K10QTKDB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
37	2273410192	Bùi Thu	Phương	K10QTKDB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
38	2273410136	Quách Thị Thu	Phương	K10QTKDB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
39	2273140027	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	K10TLYA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	

TT	Mã SV	Họ tên		Lớp	Lý do buộc thôi học	Đk kỳ 231/ lý do khác
40	2273140059	Phùng Thảo	Chi	K10TLYA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
41	2273140003	Nguyễn Hoàng	Hải	K10TLYA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
42	2273140018	Nguyễn Bằng	Linh	K10TLYA	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
43	2273140090	Trần Khánh	Vân	K10TLYB	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
44	2273140133	Bùi Thị Thanh	Bắc	K10TLYB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
45	2273140082	Ngô Thị Thùy	Dinh	K10TLYB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
46	2273140103	Phạm Thị Minh	Duyên	K10TLYB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
47	2273140102	Nguyễn Thúy	Hằng	K10TLYB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
48	2273140091	Nghiêm Phương	Mai	K10TLYB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
49	2273240156	Nguyễn Hải	Long	K10TTPTB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
50	2273240249	Đặng Thị Cẩm	Ly	K10TTPTC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
51	2273240324	Lê Nga	Anh	K10TTPTC	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
52	2273240253	Nguyễn Thị Kim	Thảo	K10TTPTC	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
KHOÁ 9						
53	2174820108	Trần Thế	Hoàn	K9CNTT	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
54	2174820003	Đặng Minh	Huy	K9CNTT	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
55	2174820132	Nguyễn Ngọc Đoan	Trang	K9CNTT	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
56	2174820055	Nguyễn Hiếu	Anh	K9CNTT	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
57	2177610700	Lê Tuấn	Anh	K9CTXH	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
58	2177610282	Lê Vũ Nguyệt	Huy	K9CTXH	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
59	2177610400	Nguyễn Ngọc	Huyền	K9CTXH	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
60	2173190080	Nguyễn Quế	Anh	K9GIOI	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
61	2173190037	Nguyễn Duy	Hiếu	K9GIOI	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
62	2173100522	Nguyễn Bá Quang	Anh	K9KTEA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
63	2173100607	Doãn Khánh	Vân	K9KTEB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
64	2173800324	Vũ Việt	Anh	K9LKTA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
65	2173800204	Lý Ngọc Anh	Phương	K9LKTA	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
66	2173800616	Trần Vi Khánh	Nguyên	K9LKTB	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
67	2173800580	Trần Uyên	Phương	K9LKTB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
68	2173810188	Nguyễn Nhật	Tiến	K9LUATA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
69	2173810742	Nguyễn Thùy	Linh	K9LUATB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
70	2178130968	Nguyễn Thị Châu	Anh	K9QTDLB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
71	2178131094	Trần Thị	Huyền	K9QTDLC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
72	2178131160	Trần Ngọc	Minh	K9QTDLC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
73	2178131309	Đặng Thủy	Tiên	K9QTDLC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
74	2173410960	Nguyễn Hương	Giang	K9QTKDA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
75	2173411346	Trần Đức	Nghĩa	K9QTKDA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
76	2173412037	Đào Quang	Hiếu	K9QTKDC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
77	2173411843	Nguyễn Linh	Nhi	K9QTKDC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
78	2173412026	Phạm Thanh	Thảo	K9QTKDC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
79	2173241337	Nguyễn Thùy	Dương	K9TTPTC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
80	2173241535	Vũ Thị Thúy	Ngoan	K9TTPTC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
81	2173241562	Nguyễn Phan Quỳnh	Nhi	K9TTPTC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
82	2173241661	Nguyễn Thị Ngọc	Thúy	K9TTPTC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
83	2173241272	Nguyễn Tuấn	Anh	K9TTPTD	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
84	2173241741	Vũ Thu ánh	Nguyệt	K9TTPTD	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
85	2173241859	Khuất Thị	Nhung	K9TTPTD	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
KHOÁ 8						
86	2077610118	Nguyễn Thị Hương	Giang	K8CTXH	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	(TCTL 47; DTB 1.05)
87	2077610205	Nguyễn Huyền	My	K8CTXH	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TCTL 715; DTB 1.94)

TT	Mã SV	Họ tên		Lớp	Lý do buộc thôi học	Đk kỳ 231/ lý do khác
88	2073100085	Chu Thị Thu	Hiền	K8KTE	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TCTL 59; DTB 1.35)
89	2073100100	Vũ Hồng	Quang	K8KTE	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TCTL 65; DTB 1.6)
90	2073810304	Đường Thị Thu	Hằng	K8LUATA	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
91	2078130829	Nguyễn Hoài	An	K8QTDLB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	(TCTL 56; DTB 1.45)
92	2078130851	Trần Mai	Anh	K8QTDLB	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
93	2078130871	Phạm Minh	Đức	K8QTDLB	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
94	2078131339	Phạm ánh	Ngọc	K8QTDLC	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
95	2078131376	Vũ Ngọc	Thanh	K8QTDLC	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
96	2078131360	Lê Nam	Phương	K8QTDLC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 212, (TCTL 50; DTB 0.97)
97	2073410942	Vũ Thị Thanh	Tâm	K8QTKDC	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
98	2073410601	Nguyễn Tuấn	Phong	K8QTKDB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	(TCTL 30; DTB 0.86)
99	2073410937	Nguyễn Như	Quỳnh	K8QTKDC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TCTL 78; DTB 1.68)
100	2073140201	Cao Hoài	Nhung	K8TLY	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TL 66; DTB 1.58)
101	2073240417	Phạm Tiến	Đạt	K8TTPTA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TCTL 55; DTB 1.65)
102	2073240135	Trịnh Ngọc	Đức	K8TTPTA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TCTL 66; DTB 2.28)
103	2073240550	Nguyễn Quốc	Huy	K8TTPTA	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
104	2073240570	Nguyễn Hải	Minh	K8TTPTB	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
105	2073240937	Hoàng Khôi	Nguyên	K8TTPTB	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
106	2073240580	Trần Thị Huyền	Trang	K8TTPTB	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
107	2073240614	Tô Phương	Thảo	K8TTPTC	CB 2 lần liên tiếp	có đăng ký 231
108	2073240853	Phan Thị	Hà	K8TTPTC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TCTL 37; DTB 0.69)
109	2073240958	Nguyễn Diễm	Quỳnh	K8TTPTC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 212, (TCTL 60; DTB 1.77)
110	2073241007	Lê ánh	Tuyết	K8TTPTC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TCTL 47; DTB 0.95)
KHOÁ 7						
111	1978130087	Kiều Hoàng	Hoa	K7QTDLA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TL 63; DTB 1.33)
112	1978130167	Lê Bích	Ngọc	K7QTDLA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TL 106; DTB 3.18)
113	1978130261	Nguyễn Bá	Tuân	K7QTDLA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 212, (TL 89; DTB 1.58)
114	1978130222	Trần Thị	Thảo	K7QTDLB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 212, (TL 98; DTB 2.25)
115	1978130017	Kim Thị Quỳnh	Anh	K7QTDLC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TL 106; DTB 2.13)
116	1978130118	Lù Thị	Lan	K7QTDLC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TL 85; DTB 1.54)
117	1973410030	Lưu Hoàng	Hà	K7QTKDA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TL 100; DTB 1.87)
118	1973410034	Lê Thị Minh	Hằng	K7QTKDA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TL 100; DTB 1.48)

TT	Mã SV	Họ tên		Lớp	Lý do buộc thôi học	Đk kỳ 231/ lý do khác
119	1973410112	Nguyễn Thu	Thảo	K7QTKDB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 212, (TL 105; DTB 1.98)
120	1973410123	Nguyễn Quỳnh	Trang	K7QTKDB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TL 106; DTB 2.35)
121	1753240005	Trần Tú	Anh	K7TTDPTA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TL 56; DTB 0.89)
122	1973240077	Dương Yến	Minh	K7TTDPTA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	(TL 56; DTB 1.7)
123	1973240022	Lê Hồng	ánh	K7TTDPTB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TL 100; DTB 2.28)
KHOÁ 6						
124	1877610001	Hà Thùy	An	K6CTXHA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 212, (TL 110; DTB 1.84)
125	1877610013	Đỗ Hoàng Nguyệt	Hà	K6CTXHA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TL 112; DTB 1.77)
126	1873810032	Nguyễn Thảo	Ngọc	K6LUATA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 221, (TL 109; DTB 1.94)
127	1873430001	Lưu Thành	An	K6QTDLA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 212, (TL 118; DTB 1.17)
128	1873430012	Hoàng Thị Thúy	Hà	K6QTDLA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 211, (TL 114; DTB 2.71)
129	1873430039	Võ Quỳnh	Ngọc	K6QTDLA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 211, (TL 113; DTB 2.05)
130	1873430044	Đặng Thị	Phương	K6QTDLA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 211, (TL 119; DTB 2.32)
131	1873430116	Chu Thị	Thùy	K6QTDLB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 211, (TL 122; DTB 2.47)
132	1873430112	Nguyễn Thị Anh	Thư	K6QTDLB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 211, (TL 113; DTB 2.43)
133	1873430145	Hoàng Thị	Hằng	K6QTDLC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 211, (TL 122; DTB 2.36)
134	1873430155	Nguyễn Thị	Hương	K6QTDLC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 212, (TL 121; DTB 2.42)
135	1873430189	Trần Lâm Huyền	Trang	K6QTDLC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 211, (TL 114; DTB 2.36)
136	1873410044	Đặng Huyền	Trang	K6QTKDA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	Điểm TL hiện tại 63; TBC 1.31
137	1873240108	Nguyễn Hồng Minh	Ngọc	K6TTDPTB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 211, (TL 108; DTB 2.26)
KHOÁ 5						
138	1753190038	Phan Hoài	Linh	K5GIOIA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 202,
139	1753430049	Đinh Thúy	Hằng	K5QTDLA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 211
140	1753430104	Nguyễn Hương	Ly	K5QTDLA	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 211
141	1753430076	Hà Thị	Hương	K5QTDLC	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	nghỉ học từ kỳ 212, (TL 108; DTB 1.96)
KHOÁ 4						
142	1657610024	Thào Thị	Dếnh	K4CTXHB	quá hạn 7 năm	nghỉ học từ kỳ 201, chưa hoàn thành chương trình học

TT	Mã SV	Họ tên		Lớp	Lý do buộc thôi học	Đk kỳ 231/ lý do khác
143	1657610180	Đỗ Thị Quỳnh	Trang	K4CTXHB	quá hạn 7 năm	Nghỉ học từ kỳ 212, chưa hoàn thành chương trình học
144	1657610095	Lưu Thị Ngọc	Lâm	K4CTXHC	quá hạn 7 năm	nghỉ học từ kỳ 201, chưa hoàn thành chương trình học
145	1657610106	Sầm Thị Việt	Linh	K4CTXHC	quá hạn 7 năm	nghỉ học từ kỳ 201, chưa hoàn thành chương trình học
146	1653410039	Đoàn Thanh	Hằng	K4QTKDB	quá hạn 7 năm	nghỉ học từ kỳ 201, chưa hoàn thành chương trình học
147	HB20761037	Bùi Thị Thu	Hà	LTCTXHHB	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
148	LT18761043	Quách Thị Hương	Giang	LTĐHCQ2	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
149	18LT761020	Chu Văn Thành	Lộc	LTĐHCQ2	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
150	18LT761028	Nguyễn Hương	Quỳnh	LTĐHCQ2	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	
151	LT19761023	Hà Văn	Thiện	LTĐHCQ3	Tự ý nghỉ học 1 học kỳ	

đã xin thôi hoc